TÒA ÁN NHÂN DÂN **Q. CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 263/2023/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Lệ, ngày 02 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 81, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 232/2023/TLST-HNGĐ về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Kiếu Tấn T, sinh năm: 1988. Địa chỉ: đường Q, phường Hòa Xuân, Cẩm Lệ, Đà Nẵng.

- Bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm: 1988. Địa chỉ: đường P, thị trấn Di Linh, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Kiếu Tấn T và bà Nguyễn Thị Ngọc H kết hôn với nhau vào năm 2014, có Giấy đăng ký kết hôn số 23/2014 ngày 06/02/2014 do UBND thị trấn Di Linh, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng cấp. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Đến đầu năm 2023, vợ chồng thường xuyên cãi nhau do sống cách xa nhau nên nảy sinh nhiều mâu thuẫn trong quan điểm sống và tình cảm không còn. Mặc dù gia đình hai bên đã nhiều lần khuyên bảo và bản thân đã cố gắng nhưng không thể hàn gắn được. Ông bà xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không khắc phục được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy, ông Kiếu Tấn T và bà Nguyễn Thị Ngọc H thật sự tự nguyện ly hôn, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần áp dụng Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông bà.

[2] Về con chung: Ông Kiếu Tấn T và bà Nguyễn Thị Ngọc H có 02 người con chung là cháu Kiều Tấn H, sinh ngày 30/4/2014 và cháu Kiều Bảo

T, sinh ngày 22/10/2016. Ly hôn, ông bà thống nhất bà H là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung và ông T không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25/7/2023, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Kiếu Tấn T và bà Nguyễn Thị Ngọc H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: bà Nguyễn Thị Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng 02 người con chung là cháu Kiều Tấn H, sinh ngày 30/4/2014 và cháu Kiều Bảo T, sinh ngày 22/10/2016. Ông T không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Các bên có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

2.Về lệ phí Tòa án: Lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đồng ông Kiếu Tấn T tự nguyện chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông T đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu số 0000836 ngày 24 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Ông T đã nộp đủ lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Viện KSND quận Cẩm Lệ;
- UBND TT. Di Linh;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Hưng